**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 16**

**Từ ngày** 26/12 **Đến ngày 30/** 12 /2022

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** |
| ***Hai***  26/12 | ***Sáng*** | 1 | HĐTN | \*Sinh hoạt dưới cờ:  Bài 17: Hành trang lên đường |
| 2 | Toán | Luyện tập - Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20 (Tiết 1) |
| 3 | Tiếng Việt | Đọc: Ánh sáng của yêu thương |
| 4 | Tiếng Việt | Đọc: Ánh sáng của yêu thương |
| ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| **Ba**  27/12 | ***Sáng*** | 1 | Toán | Luyện tập (Tiết 2) |
| 2 | Tiếng Việt | Viết: Chữ hoa P |
| 3 | Tiếng Việt | Nói và nghe: Kể chuyện Ánh sáng của yêu thương |
| 4 | HĐTN | \*Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Bài 17: Hành trang lên đường |
|  | ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| ***Tư***  28/11 | ***Sáng*** | 1 | Tiếng Việt | Đọc: Chơi chong chóng |
| 2 | Tiếng Việt | Đọc: Chơi chong chóng |
| 3 | Toán | Luyện tập - Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100 (Tiết 3) |
| 4 | Luyện TV | Luyện viết |
| ***Năm***  29/12 | ***Sáng*** | 1 | Tiếng Việt | Viết: Nghe -viết: Chơi chong chóng  Phân biệt: iu/ưu; ăt/ăc, ât/âc |
| 2 | Tiếng Việt | Luyện từ và câu  Mở rộng vốn từ về tình cảm gia đình; Dấu phẩy |
| 3 | Toán | Luyện tập (Tiết 4) |
| 4 | Tiếng Việt | Luyện viết đoạn: Viết tin nhắn |
|  | ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| ***Sáu***  30/12 | ***Sáng*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |
| ***Chiều*** | 1 | Toán | Luyện tập (Tiết 1) |
| 2 | Tiếng Việt | Đọc mở rộng |
| 3 | HĐTN | \*Sinh hoạt lớp:  Bài 17: Hành trang lên đường |

*Thứ hai, ngày 26/12/2022*

**Toán**

**TIẾT 81: ÔN TẬP PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ**

**TRONG PHẠM VI 20**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức, kĩ năng về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20.

- Vận dụng, giải các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng, phép trừ đã học.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Luyện tập thực hành: 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV phát phiếu bài tập  - Chốt: Để làm bài tập này, em vận dụng kiến thức nào?  - Yêu cầu HS đọc lại các bảng cộng, bảng trừ ( qua 10)  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Gv yêu cầu Hs thực hiện trên bảng con  - Đổi lệnh:  + Hãy ghi phép tính trong bài có kết quả là 7?  + Tương tự như vậy với các kết quả còn lại là 5, 11, ..  KT: Củng cố về phép cộng, phép trừ có nhớ trong phạm vi 20  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV thực hiện qua trò chơi “ Ô cửa bí mật”  - Gv nêu cách chơi và luật chơi.  ? Để tìm đúng mã số của từng ô cửa, chúng ta cần thực hiện theo thứ tự nào.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 4:*  GV yêu cầu HS đọc đề  Hỏi phân tích đề  - Để tìm số HS học võ em thực hiện phép tính gì?  Chốt kĩ năng vận dụng bảng cộng có nhớ trong phạm vi 20 để giải toán thực tế có lời văn?  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện trên phiếu  - Soi bài chia sẻ trước lớp  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bảng con  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.    - Quan sát và thực hiện theo chiều mũi tên.  - HS chọn ô cửa và ghi mã số vào bảng con  - Chia sẻ để giải thích cách làm  - HS làm vở  - Soi bài, chia sẻ bài làm |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TUẦN 17**

**Tiếng Việt**

**BÀI 31: ÁNH SÁNG CỦA YÊU THƯƠNG ( Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng, từ khó trong bài. Biết cách đọc lời thoại, độc thoại của các nhân vật trong bài. Nhận biết được tình yêu thương, lòng hiếu thảo của con đối với mẹ.

- Hiểu nội dung bài: Vì sao cậu bé Ê – đi – xơn đã nảy ra sáng kiến giúp mẹ được phẫu thuật kịp thời, cứu mẹ thoát khởi thần chết.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các sự việc trong chuyện

- Qua bài đọc bồi dưỡng tình yêu thương mẹ và người thân trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 3ph**  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Nếu người thân của em bị mệt, em có thể làm những gì để giúp đỡ, động viên người đó?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản. 30ph**  - GV đọc mẫu: giọng buồn bã, thể hiện sự khẩn khoản cầu cứu bác sĩ.  - HDHS chia đoạn: (4đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *mời bác sĩ*.  + Đoạn 2: Tiếp cho đến *được cháu ạ.*  + Đoạn 3: Tiếp theo cho đến *ánh sáng.*  + Đoạn 4: Còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ:  *Ê – đi – xơn, ái ngại, sắt tây.*  - Luyện đọc câu dài: *Đột nhiên, / cậu trông thấy/ ánh sáng của ngọn đèn hắt lại/ từ mảnh sắt tây trên tủ. //*  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm bốn.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. 15ph**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.131.  ? Khi thấy mẹ đau bụng dữ dội, Ê – đi – xơn đã làm gì?  ? Ê – đi – xơn đã làm cách nào để mẹ được phẫu thuật kịp thời.  ? Những việc làm của Ê – đi – xơn cho thấy tình cảm của cậu dành cho mẹ như thế nào?  ? Trong câu chuyện em thích nhân vật nào nhất? Vì sao?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Yêu cầu hs đọc lại bài  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại. 7ph**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. 8ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.131.  ? NHững chi tiết nào cho thấy Ê – đi – xơn rất lo cho sức khỏe của mẹ?  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.131.  - Tìm câu văn trong bài văn phù hợp với bức tranh?  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | -HS đọc và TL  **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - 2-3 HS luyện đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm bốn.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Khi thấy mẹ đau bụng dữ dội Ê – đi – xơn đã chạy đi mời bác sĩ đến khám cho mẹ.  C2: Ê – đi –xơn đã đi mượn gương, thắp đèn nến trước gương để mẹ được kịp phẫu thuật.  C3: Những việc làm của Ê – đi –xơn cho thấy tình cảm của cậu dành cho mẹ là rất yêu thương và quý mến mẹ.  C4: HS tự trao đổi ý kiến.  - 2-3 HS đọc.  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.    - 1-2 HS đọc.  - HS TL : liền chạy đi, chạy vội sang  - HS nghe  - Hs đọc.  - Thương mẹ, Ê – đi – xơn ôm đầu suy nghĩ. Làm thế nào để cứu mẹ bây giờ?  - HS nghe  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

*Thứ ba, ngày 27/12/2022*

**Tiếng Việt**

**BÀI 31: ÁNH SÁNG CỦA YÊU THƯƠNG ( Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa Pcỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Phượng nở đỏ rực một góc sân trường.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa P.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá: 15ph**  **\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa P.  + Chữ hoa P gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa P.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa P đầu câu.  + Cách nối từ P sang h.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **3/ Thực hành luyện viết: 10ph**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa P và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Tiếng Việt**

**BÀI 31: ÁNH SÁNG CỦA YÊU THƯƠNG ( Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa câu chuyện Ánh sáng của yêu thương.

- Nói được các sự việc trong từng tranh.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá: 18ph**  **\* Hoạt động 1: Quan sát tranh và nói về các sự việc trong tùng tranh**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  + Tranh vẽ gì?  + Trong tranh có những ai?  + Mọi người đang làm gì?  - Theo em, các tranh muốn nói về những việc gì?  - Tổ chức cho HS kể lại nội dung của từng tranh  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Sắp xếp các tranh theo trình tự của câu chuyện.**  - YC HS nhắc lại nội dung của từng tranh. Sau đó sắp xếp các tranh theo nội dung bài đã học.  - Gọi HS chia sẻ trước lớp;  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **3/** **Vận dụng:7ph**  **-** HDHS viết 2-3 câu về cậu bé Ê – đi – xơn.  - YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.4,5.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  -HS nêu ý nghĩa của câu chuyện.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Toán**

**TIẾT 82: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức, kĩ năng về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20.

- Vận dụng, giải các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng, phép trừ đã học.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Luyện tập: 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV theo dõi chấm chữa cá nhân  Chữa bài qua hình thức trò chơi: “ Tìm sọt cho quả”  Gv nêu cách chơi và luật chơi: Khi chúng ta chọn đúng mã số quả bưởi cho mỗi sọt có phép tính đúng thì quả bưởi đó sẽ rơi đúng sọt. Nếu chúng ta chọn mã số sai thì quả bưởi đó vẫn ở trên cây.  - Gv tổng kết trò chơi: Số quả bưởi ở từng sọt.  - Chốt: Để làm bài tập này, em vận dụng kiến thức nào?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Chữa bài: Để thực hiện bài này em thực hiện theo mấy bước:  KT: Củng cố về kĩ năng vận dụng tính cộng có nhớ trong phạm vi 20 để so sánh các số có 2 chữ số  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  -Gv đưa đáp án đúng: bao 1 và bao 3  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  - Chốt : Thực hiện phép tính ở đĩa cân bên phải. Sau đó quan sát ba túi đã cho xem có hai túi gạo nào có tổng bằng 12kg. Từ đó lựa chọn hai túi đó.  *Bài 4:*  GV yêu cầu HS đọc đề  Hỏi phân tích đề  - Để tìm buổi chiều cửa hàng bán bao nhiêu máy tính em thực hiện phép tính gì?  Chốt kĩ năng vận dụng bảng trừ có nhớ trong phạm vi 20 để giải toán thực tế có lời văn?  **\* Củng cố, dặn dò:5ph**  - Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài vào nháp  - Soi bài chia sẻ trước lớp  - Hs tham gia chơi  - 2 -3 HS đọc.  - Hs làm vở  - Soi bài chia sẻ  - 3 bước: tính – So sánh – Điền dấu  - HS làm bảng con: Ghi số bao cần điền.  - Giải thích vì sao em lựa chọn đáp án đó  - HS làm vở  - Soi bài, chia sẻ bài làm |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề**

**BÀI 17: HÀNH TRANG LÊN ĐƯỜNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết được mình cần chuẩn bị gì cho mỗi chuyến đi xa.

- HS giới thiệu được các đồ dùng cần thiết cho một chuyến đi.

- GV gợi ý HS hãy tự chọn quần áo, giày dép cho phù hợp với chuyến đi sắp tới cùng gia đình.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Tự chuẩn bị được đồ dùng cá nhân mang theo trong các chuyến đi: dã ngoại, về quê, trại hè hay du lịch,…

- Biết tự quản lí đồ dùng cá nhân khi đi ra ngoài và rèn kĩ năng tự phục vụ bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Giấy khổ to, bút màu. Một số giấy nhãn chỉ vật dụng cá nhân để phục vụ trò chơi “Hãy mang tôi theo”.

- HS: Sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động: 5ph** 2. **Chia sẻ về một chuyến đi của em.**   **-** GV yêu cầu HS chia sẻ theo bàn. Kể cho nhau nghe về một chuyến đi mà mình nhớ nhất qua các câu hỏi:  + Chuyến đi tới địa điểm nào?  + Hoạt động trong chuyến đi ấy gồm những gì?  + Bạn đã mang theo những gì trong chuyến đi?  + Điều gì khiến em nhớ tới chuyến đi đó?  - Gọi 1 số HS chia sẻ trước lớp.  - GV kết luận:Các bạn hình dung được mỗi chuyến đi khác nhau thì cần chuẩn bị những gì cho phù hợp với hoạt động của chuyến đi đó.  - GV dẫn dắt, vào bài.  **2. Khám phá chủ đề: 25ph**  **Giới thiệu về các đồ dùng cần thiết cho một chuyến đi.**  **-** GV chia học sinh theo nhóm. Yêu cầu các nhóm hãy chọn một chuyến đi rồi cùng nhau thảo luận xem mình cần mang những gì?  - Các nhóm viết tên chuyến đi, nơi đến và những thứ cần mang theo ra giấy khổ to.  - GV mời đại diện nhóm lên trình bày. Các bạn trong lớp đóng góp ý kiến bổ sung.  - GV kết luận:Các em biết được những vật dụng cần mang theo cho một chuyến đi xa. Mang đi đủ vật dụng cần dùng và tránh mang thừa khiến hành lí cồng kềnh.  **3. Mở rộng và tổng kết chủ đề:**  - GV HD trò chơi: *Hãy mang tôi theo.*  + GV mời HS lựa chọn và sắm vai một trong các vật dụng cá nhân. Ví dụ: bàn chải đánh răng, ba lô, quần áo, giày dép, kính, mũ, kem chống nắng, bình nước, khăn,...  + GV mời một bạn sắm vai người chuẩn bị đồ đi xa, cầm thẻ chữ ghi: ĐI BIỂN (hoặc: ĐI TRẠI HÈ, ĐI VỀ QUÊ,…).  +Các vật dụng sẽ lần lượt thuyết phục người đi xa mang mình theo. Ví dụ:“Tôi là… Hãy mang tôi theo, tôi sẽ giúp bạn chải răng”…  + Sau một hồi bị thuyết phục và lựa chọn, người chuẩn bị hành lí đã chọn ra được hành lí mang theo.  - Tổ chức HS chơi.  - Các bạn trong lớp sẽ nhận xét xem bạn đã mang đủ đồ dùng chưa? Và có mang thừa đồ dùng không? Các vật dụng mang theo cần phù hợp với cả điều kiện thời tiết nơi đến.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV kết luận:Thông qua trò chơi, HS được rèn kĩ năng chuẩn bị hành lí cho mỗi chuyến đi xa.  **4. Cam kết, hành động: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Về nhà em hãy tự chọn quần áo, giày dép cho phù hợp với chuyến đi sắp tới cùng gia đình. | - HS lắng nghe và chia sẻ.  - HS chia sẻ nối tiếp.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS chia thành 6 nhóm.  - Các nhóm thực hiện nhiệm vụ.  - Đại diện nhóm trình bày, HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS tham gia chơi.  - HS theo dõi và nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ.  - HS thực hiện. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

*Thứ tư, ngày 28/12/2022*

**Tiếng Việt**

**BÀI 32: CHƠI CHONG CHÓNG. ( Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài, đọc rõ ràng một câu chuyện ngắn. Biết cách ngắt, nghỉ hơi sau khi đọc câu, đọc đoạn.

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Bài đọc nói về hai anh em chơi một trò chơi rất vui, qua bài tập đọc thấy được tình cảm anh em thân thiết, đoàn kết, nhường nhịn lẫn nhau.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ về tình cảm gia đình, kĩ năng sử dụng dấu phẩy.

- Biết yêu thương, chia sẻ, nhường nhịn giữa anh chị em trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 3ph**  **-** Tranh vẽ gì?  - Ở nhà các em thường chơi những trò chơi gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản. 30ph**  - GV đọc mẫu: giọng đọc lưu luyến, tình cảm.  - HDHS chia đoạn: (2 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *rất lạ*.  + Đoạn 2: Tiếp cho đến *hết bài.*  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *cười toe.*  Luyện đọc câu dài: *Mỗi chiếc chong chóng / chỉ có một cái cán nhỏ và dài, / một đầu gắn bốn cánh giấy mỏng,/ xinh xinh như một bông hoa.//*  Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm bốn.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. 15ph**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.134.  ? Chi tiết cho thấy An rất thích chơi chong chóng  ? Vì sao An luôn thắng khi chơi chong chóng cùng bé Mai?  ? An nghĩ ra cách gì để bé Mai thắng?  ? Qua câu chuyện, em thấy tình cảm của anh em An và Mai thế nào?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại. 7ph**  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc tình cảm.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. 8ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.134.  - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.69.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.134.  - Gọi hs nói câu theo ý hiểu của mình.  - GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 3 HS đọc nối tiếp.  **-** 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - 3-4 HS đọc nối tiếp.  - HS đọc nối tiếp.  - HS luyện đọc theo nhóm hai.  - HS đọc đoạn theo nhóm 2  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  - Chi tiết cho thấy An rất thích chơi chong chóng là: thích, mê.  - Vì An chạy nhanh hơn nên chong chóng quay lâu hơn.  - An cho em giơ chong chóng đứng trước quạt máy còn mình thì phùng má thổi.  Anh em An và Mai rất đoàn kết, yêu thương và biết chia sẻ, nhường nhịn nhau  - HS thực hiện.  - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.  - 2-3 HS đọc.  - HS nêu nối tiếp.    - HS đọc.  - HS nêu.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Toán**

**TIẾT 83: ÔN TẬP PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ**

**TRONG PHẠM VI 100**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức, kĩ năng về phép cộng, phép trừ ( có nhớ) trong phạm vi 100.

- Vận dụng, giải các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng, phép trừ đã học.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tự giải quyết vấn đề.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Luyện tập thực hành: 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV theo dõi chấm chữa cá nhân  - Chốt: Các phép tính trong mỗi toa có đặc điểm gì?  - Nêu những toa ghi phép tính có kết quả bé hơn 60  - Nêu những toa ghi phép tính có kết quả lớn hơn 50 và bé hơn 100  - Nhận xét, tuyên dương HS.  KT: Tính và so sánh các số tròn chục  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Chữa bài:  Nêu cách đặt tính  Khi đặt tính em cần lưu ý gì?  Khi thực hiện tính em thực hiện theo thứ tự nào?  Em có nhận xét gì về các phép tính trong mỗi cột?  KT: Củng cố về kĩ năng đặt tính và tính với phép cộng có nhớ trong phạm vi 100.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  - Chữa bài: GV đưa bài trên máy chiếu  *Bài 4:*  GV yêu cầu HS đọc đề  Hỏi phân tích đề  - Để tìm tất cả bao nhiêu người em thực hiện phép tính gì?  Chốt kĩ năng cộng có nhớ trong phạm vi 100 để giải toán thực tế có lời văn?  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài vào bảng con phần a  - Nêu cách nhẩm từng phép tính mỗi toa.  - Các phép cộng, trừ với các số tròn chục trong phạm vi 100  - HS nêu: Toa D và E.  - Toa A và B  - 2 -3 HS đọc.  - Hs làm bảng con  - Nhận xét bài làm của bạn  - Mối quan hệ giữa phép cộng và phép nhân  - HS làm nháp: Ghi phép tính và kết quả. Sau đó nêu miệng bài làm theo dãy  - HS thực hiện nối:  Ô tô xanh ở vị trí 30  Ô tô vàng ở vị trí 27  Ô tô nước biển ở vị trí 53  Ô tô cam ở vị trí 50  - HS làm vở  - Soi bài, chia sẻ bài làm |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**LUYỆN TIẾNG VIỆT:**

**LUYỆN VIẾT**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết tìm và viết từ ngữ chỉ sự vật; từ ngữ chỉ tình cảm; biết sử dụng dấu chấm và và dấu chấm hỏi phù hợp.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.Rèn tính cẩn thận khi viết

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động:(**3P)   -GV dẫn dắt giới thiệu bài  **2.Thực hành-luyện tập**: 23p  **Bài 1:**  **Gạch chân dưới từ chỉ sự vật có trong đoạn thơ dưới đây:**  Có nàng gà mái mơ  Cục ta cục tác khi vừa đẻ xong  Có ao muống với cá cờ  Em là chị Tấm đợi chờ bống lên  Có đầm ngào ngạt hoa sen  Ếch con đi học, dế mèn ngâm thơ.  -Gọi HS đọc đề  - Bài tập 1 yêu cầu gì?  - GV tổ chức trò chơi Ai đúng ai nhanh  - GV làm trọng tài tổ chức cho 2 tổ thi đua trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 2:** **Tìm những từ ngữ chỉ người thân trong gia đình có trong bài đồng dao:**  Chim ri là dì sáo sậu  Sáo sậu là cậu táo đẹn  Sáo đen là em tu hú  Tu hú là chú bồ các  Bồ các là bác chim ri…  -Gọi HS đọc đề  - Bài tập 1 yêu cầu gì?  -GV chấm bài, nhận xét  **Bài 3: Điền vào chỗ trống dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm:**  Một giọt nước nhỏ đọng trên chiếc lá sen □ Giọt nước đong đưa, đong đưa □  Giọt nước bé nhỏ này tới đây bằng cách nào nhỉ □  - Gọi HS đọc đề  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  -HS làm bài vào vở ô li  -GV theo dõi chấm bài, nhận xét  **Củng cố, dặn dò:(**2P)  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - Thi đua theo tổ trước lớp.  - HS nhắc lại.  - 1-2 HS đọc.  - HS chia sẻ.  - HS làm bài vào vở ô li.  -HS lắng nghe  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  -HS thực hiện  -HS chia sẻ |

**IV. Điều chỉnh sau bài học**:………………………………………………………...

………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..

*Thứ năm, ngày 29/12/2022*

**Tiếng Việt**

**BÀI 32: CHƠI CHONG CHÓNG. ( Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Luyện tập: 25ph**  **\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Bài viết có mấy câu?  + Những chữ nào viết hoa  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**  - Gọi HS đọc YC bài 2.  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr7 0.  - GV chữa bài, nhận xét.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiếng Việt**

**BÀI 32: CHƠI CHONG CHÓNG. ( Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ về tình cảm gia đình.

- Luyện tập về cách sử dụng dấu phẩy,

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ ngữ về tình cảm gia đình.

- Rèn kĩ năng đặt sử dụng dấu phẩy.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Luyện tập: 25ph**  **\* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ về tình cảm gia đình**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Những người trong gia đình là những ai?  - Y/c hs thảo luận nhóm 4 tìm các từ chỉ tình cảm gia đình.  - Gọi các nhóm trình bày kết quả, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - YC HS làm bài vào VBT/ tr.71.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 2: Tìm câu nói về tình cảm anh chị em**  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  - Y/c hs suy nghĩ tìm ra câu nói về tình cảm anh chị em.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  - GV chốt đáp án.  **\* Hoạt động 3: Luyện tập về cách sử dụng dấu phẩy.**  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài 3.  - HS TL nhóm 2 tìm ra vị trí của dấu phẩy trong các câu.  - Gọi đại diện các nhóm trình bày kết quả.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  - GV chốt cách sử dụng dấu phẩy.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS nêu.  - HS TL  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS TL  - 3-4 HS đọc.  - HS chia sẻ câu trả lời.  - HS làm bài.  - HS đọc.  - HSTL nhóm.  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Toán**

**TIẾT 84: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức, kĩ năng về phép cộng, phép trừ ( có nhớ) trong phạm vi 100.

- Vận dụng, giải các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng, phép trừ đã học.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tự giải quyết vấn đề, năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Luyện tập: 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài có mấy yêu cầu làm gì?  - Vì sao ô trống thứ nhất em lại điền 35  - Ô trống ở bông hoa màu xanh có kết quả là bao nhiêu?  - Dựa vào đâu em có kết quả này?  - Tại sao em có số 16  - Để điền đúng kết quả phần a, em thực hiện theo thứ tự nào?  -Chốt: Cách thực hiện bài toán và vận dụng kiến thức cộng có nhớ  - Phần b: GV yêu cầu HS thực hiện tính bảng con  - Em có nhận xét gì về các phép tính trong phần b  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Trong các số từ 11 đến 45 thì hai số nào có tổng bé nhất và hai số nào có tổng lớn nhất. Vì sao?  *Bài 3:*  GV yêu cầu HS đọc đề  Hỏi phân tích đề  Chốt kĩ năng giải toán liên quan đến phép trừ?  *Bài 4:*  - Gv đưa bài toán  - Để thực hiện bài này em cần dựa vào đâu?  - Chữa bài: HS nêu kết quả GV hoàn thành vào tháp số.  - Đỉnh tháp là số nào?  - 52 là tổng của số nào?  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài vào bảng con phần a: Ghi kết quả  - Vì 18 + 17 = 35  - 31  - Dựa vào phép tính 16 + 15  - Vì 24 – 8 - 16  - Thực hiện theo chiều mũi tên từ trái qua phải  - HS làm bài  - Nêu cách thực hiện tính dãy 2 phép tính  - Các số hạng đều bằng nhau và có nhiều số hạng trong một phép tính  - 2 -3 HS đọc.  - Hs ghi phép tính đúng vào bảng con:  20 + 30 + 40 = 90  11 + 12 = 23  44 + 45 = 99  - Nhận xét bài làm của bạn  - 11 + 12 có tổng bé nhất, vì đây là 2 số bé nhất  44 + 45 có tổng lớn nhất , vì đây là hai số lớn nhất  - HS làm vở  - Soi bài, chia sẻ bài làm  - HS đọc bài toán  - Quan sát “ tháp số” tìm quy luật tính, tìm mối quan hệ giữa các hàng  - Hs làm bài cá nhân – trao đổi nhóm đôi  - 52  24 và 28 |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ sáu, ngày 30/12/2022*

**Toán**

**TIẾT 85: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận dạng được hình tứ giác, đoạn thẳng, ba điểm thẳng hàng

- Đo được độ dài đoạn thẳng nhận biết được đoạn thẳng dài nhất, đoạn thẳng ngắn nhất.

- Vẽ được hình vuông, hình chữ nhật, hình tứ giác trên giấy ôli.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Luyện tập thực hành: 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS thực hiện lần lượt yêu cầu của bài tập là đếm các đoạn thẳng.  a) Có 3 đoạn thẳng  b) Có 3 đoạn thẳng  c) Có 4 đoạn thẳng  d) Có 5 đoạn thẳng  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS thực hiện lần lượt các yêu cầu của bài tập  - YC HS thực hiện đo và so sánh theo cặp đôi  - YCHS nêu kết quả thực hiện được ở từng phần.  a) Đoạn thẳng AB = 5cm; CD = 7cm; PQ= 7cm; MN = 9cm  b) Hai đoạn thẳng CD và PQ bằng nhau.  c/ Đoạn thẳng AB ngắn nhất, đoạn thẳng MN dài nhất.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - HDHS quan sát và nhận dạng hình tứ giác  - Yêu cầu HS làm bài và trả lời trước lớp.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 4:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - HDHS nhận biết 3 điểm thẳng hàng.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 5:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - HDHS vẽ hình theo các bước  + Quan sát, nhận dạng hình cần vẽ  +Chấm các điểm là các đỉnh của hình vẽ  +Nối các đỉnh như hình mẫu.  - Yêu cầu HS thực hiện vào vở  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt YC.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các yêu cầu của bài tập.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.  - HS chia sẻ.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện và chia sẻ.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.    - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các yêu cầu của bài tập.  - Thực hiện làm bài vào vở. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI 32: CHƠI CHONG CHÓNG. ( Tiết 5 + 6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được một tin nhắn cho người thân

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực ngôn ngữ khi viết một tin nhắn

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Luyện tập: 30ph**  **\* Hoạt động 1: Quan sát tranh, đọc tin nhắn và TLCH.**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, hỏi:  + Sóc con nhắn tin cho ai?  + Sóc nhắn cho mẹ chuyện gì?  + Vì sao Sóc con lại phải nhắn tin?  - Gọi hs nhắc lại câu TL.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV gọi HS lên thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV đưa ra một số câu hỏi gợi ý:  ? Em muốn viết tin nhắn cho ai?  ? Em muốn nhắn điều gì?  ? Vì sao em phải nhắn?  - YC HS dựa vào các cau hỏi gợi ý trên và mẩu tin nhắn ở bài tập 1 thực hành viết vào VBT tr.71.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **\* Hoạt động 2: Đọc mở rộng. 30ph**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.  - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện.  - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.  - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS trả lời:  + Sóc con nhắn tin cho mẹ  + Sóc nhắn bà sang đón Sóc sang nhà bà và ăn cơm tối nhà bà xong mới về  +Vì bố mẹ đi vắng Sóc không xin phép trược tiếp được.  - HS thực hiện nói theo cặp.  - 2-3 cặp thực hiện.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài.  - 1-2 HS đọc.  - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Sinh hoạt lớp**

**SƠ KẾT TUẦN**

**CHIA SẺ VỀ KẾ HOACH CHUYẾN ĐI SẮP TỚI CỦA GIA ĐÌNH EM**

**VÀ THỰC HÀNH SẮP XẾP ĐỒ VÀO VA LI.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- Giúp HS chia sẻ về những thứ mình định chuẩn bị cho chuyến đi.

- Giúp HS biết sắp xếp và quản lí đồ mang theo.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Tivi chiếu bài.

- HS: SGK, một ba lô với nhiều đồ dùng cá nhân.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.**  **a. Sơ kết tuần 16:**  **-** Từng tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 16.  - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.  \* Ưu điểm:  ……………………………………………  ……………………………………………  ……………………………………………  \* Tồn tại  ……………………………………………  ……………………………………………  ……………………………………………  **b. Phương hướng tuần 17:**  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng.  **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....  **2. Hoạt động trải nghiệm.**  *a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước.*  - GV phân công chia sẻ theo từng bàn. HS trao đổi với bạn xem nhà mình sẽ đi đâu. Mình cần chuẩn bị mang theo những gì.  - Gọi 1 vài HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV kết luận**:** Các bạn được học tập kinh nghiệm của nhau trong việc chuẩn bị hành lí mang theo.  *b. Hoạt động nhóm: Thực hành sắp xếp đồ vào va li.*  - GV hướng dẫn cách gấp quần áo và sắp xếp các đồ dùng cá nhân vào ba lô.  - Yêu cầu HS thực hành nhóm đôi gấp đồ vào ba lô.  - GV kết luận:Các bạn biết cách gấp, xếp đồ gọn gàng, tránh rơi, mất khi di chuyển đi xa.  - Khen ngợi, đánh giá.  **3. Cam kết hành động**  - Yêu cầu HS cùng bố mẹ ghi chép danh sách đồ mang theo; xếp đồ vào va li; đánh dấu, dán tên lên đồ dùng để khỏi bị thất lạc. | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.  - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 17.  - HS chia sẻ.  - 3 -4 HS chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện theo nhóm đôi.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện. |
| **\* Tự đánh giá theo chủ đề tự phục vụ bản thân.**  - GV hướng dẫn HS tự vẽ hoặc cắt dán hình vòng tròn, bông hoa vào cuối các mục ghi trong phần Tự đánh giá sau chủ đề vào tờ giấy thu hoạch.  + Chưa làm: 🟔 + Làm một lần: 🟔 🟔 + Làm thường xuyên: 🟔🟔🟔 | |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**